

BẢN TIN CHỨNG KHOÁN NGÀY BẬT TĂNG TRỞ LẠI SAU KHI CHẠM HỖ TRỢ, INDEX VẪN XANH VỎ ĐỎ LÒNG
Chỉ số thế giới

Dow Jones	-61.92	-0.18%
DAX	-1.68	-0.01%
FTSE 100	2.40	+0.03%
Nikkei 225	-134.34	-0.46%
Hang Seng	-19.38	-0.07%

Hợp đồng tương lai chỉ số *

US 30*	+48.0	+0.14%
DAX*	-5.00	-0.03%
FTSE 100*	+34.0	+0.49%
Nikkei 225*	-180.0	-0.62%
Hang Seng*	-49	-0.18%

* Số liệu của phiên liền trước

Chỉ số trong nước

	HSX	HNX
Chỉ số	1219.75	280.56
Thay đổi (%)	0.33%	-0.04%
Thay đổi	+3.98	-0.12
Tổng KLGD	618.16	102.41
Tổng GTGD	15,459	1,716
NĐTNN ròng (tỷ)	406.76	6.87
Tự doanh ròng (Tỷ)	-101.54	
PE	18.91	17.25

HDTL chỉ số

	VN30	VN30F1
Chỉ số	1,283.81	1,265.0
Thay đổi (%)	0.69%	0.88%
Thay đổi	8.77	11.00
Basic		-18.81

Nhóm ngành L2 (%)	Ngày	Năm
Dầu khí L2	-3.3%	62.16%
Hóa chất L2	-0.7%	106.75%
Tài nguyên Cơ bản L2	1.30%	139.46%
Xây dựng và Vật liệu L2	0.16%	58.59%
Hàng & Dịch vụ CN L2	-0.7%	29.00%
Ô tô và phụ tùng L2	1.33%	34.76%
Thực phẩm và đồ uống L2	0.33%	27.45%
Hàng CN & Gia dụng L2	0.08%	67.05%
Y tế L2	-0.2%	24.88%
Bán lẻ L2	-0.4%	83.75%
Truyền thông L2	-0.5%	33.40%
Du lịch và Giải trí L2	-0.4%	9.62%
Viễn thông L2	-0.8%	40.04%
Điện, nước & xăng dầu	-0.2%	28.26%
khí đốt L2		
Bảo hiểm L2	-0.5%	26.11%
Bất động sản L2	0.60%	71.11%
Dịch vụ tài chính L2	0.18%	129.31%
Ngân hàng L2	0.20%	77.82%
Công nghệ Thông tin L2	-0.4%	79.01%

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

Sau phiên thứ 3 “đắm máu” VN-Index có một phiên hồi phục nhẹ. Chỉ số đã có lúc chạm xuống vùng 1200 nhưng sau đó bật tăng trở lại, kết phiên tăng gần 4 điểm tại mức 1219.75. Tuy nhiên khối lượng giao dịch và giá trị có phần thấp hơn các phiên trước. Độ rộng thị trường tương đối cân bằng với 190 mã tăng điểm và 221 mã giảm điểm.

Khối ngoại mua ròng mạnh 406.76 tỷ đồng. Tự doanh tiếp tục bán ròng mạnh 101.54 tỷ đồng.

Tâm lý thị trường vẫn có sự lưỡng lự và thận trọng. Lực cầu bắt đáy không quá mạnh thể hiện ở khối lượng và giá trị giao dịch thấp. Số mã giảm vẫn nhiều hơn số mã tăng cho thấy giới đầu tư vẫn đang giữ tâm lý thận trọng sau những phiên giảm mạnh. Trạng thái xanh vỏ đỏ lòng lại diễn ra khi chỉ có một số ít các mã như NVL, MSN ... tăng giúp nâng đỡ thị trường.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT & KHUYẾN NGHỊ
Phân tích kỹ thuật:

Về mặt kỹ thuật: Vnindex kết phiên tạo một cây nến pinbar nhỏ với thân trên tương đương râu dưới. Điều này cho thấy lực cầu đã xuất hiện tại vùng hỗ trợ 1200 đúng như dự báo. Tuy nhiên lực mua không quá mạnh mẽ như những phiên trước, dòng tiền vẫn có xu hướng chờ đợi. Chúng ta cần quan sát tiếp phiên giao dịch thứ 4 để có cái nhìn rõ nét hơn

Khuyến nghị:

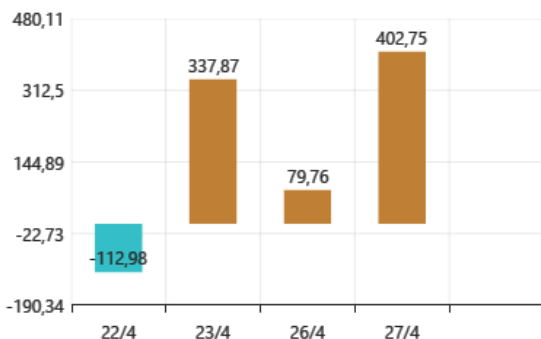
Hiện tại VN-Index đã phục hồi trở lại vùng hỗ trợ MA 20. Điểm tích cực là khối ngoại đã quay trở lại mua ròng tích cực. Tuy nhiên khối lượng và giá trị giao dịch suy yếu, cùng với trạng thái xanh vỏ đỏ lòng là dấu hiệu không mấy khả quan cho thị trường. Chúng tôi tiếp tục giữ vững quan điểm đứng ngoài quan sát thị trường và nắm giữ tỷ trọng 40% cổ phiếu và 60% tiền mặt để chờ đợi cơ hội giải ngân thích hợp.



TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY

GIAO DỊCH NƯỚC NGOÀI TRÊN HSX

Giao dịch NĐTNN - Ngày

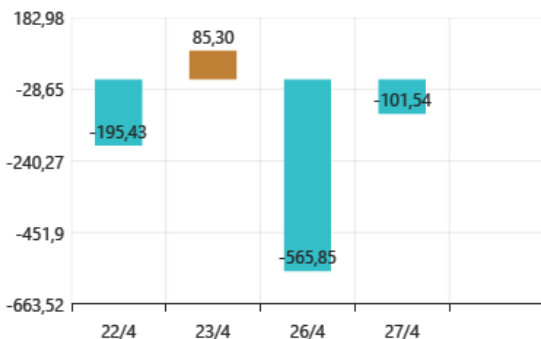


Giá trị mua ròng (Tỷ VND)



GIAO DỊCH TỰ DOANH TRÊN HSX

Giao dịch tự doanh ròng - Ngày

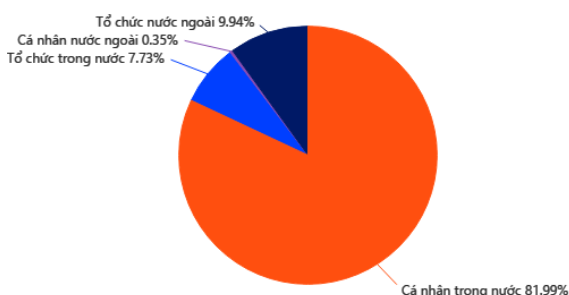


Giá trị mua ròng (Tỷ VND)



GIAO DỊCH THEO LOẠI NHÀ ĐẦU TƯ

Tổng GTGD (Mua + Bán)




Lãi suất liên ngân hàng bắt đầu tăng mạnh

Trong khi thị trường tuần trước vẫn bình ổn thì phiên giao dịch đầu tuần này lãi suất liên ngân hàng lại vọt tăng...

<https://vneconomy.vn/lai-suat-lien-ngan-hang-bat-dau-tang-manh-646517.htm>

Diễn đàn Kinh tế thế giới: Việt Nam là một trong 5 cột mốc về năng lượng xanh trên toàn cầu

Diễn đàn Kinh tế thế giới (WEF) nhận định, phát thải trong ngành năng lượng chiếm 2/3 tổng lượng khí nhà kính, do vậy điều ưu tiên hiện nay là nắm bắt các nguồn năng lượng sạch, từ đó chống biến đổi khí hậu.

<https://cafef.vn/dien-dan-kinh-te-the-gioi-viet-nam-la-mot-trong-5-cot-moc-ve-nang-luong-xanh-tren-toan-cau-20210426170615927.chn>

ĐIỂM NHẤN VĨ MÔ

Một số chính sách và thông tin vĩ mô lớn ảnh hưởng tới TTCK 2021

Vĩ mô quốc tế:		Ảnh hưởng	
1	FED, ECB nói lỏng tiền tệ, hạ/giữ nguyên lãi suất	Tích cực	Đang ảnh hưởng
2	Kinh tế Trung Quốc hồi phục mạnh	Tích cực	Đang ảnh hưởng
3	Chiến tranh thương mại Mỹ - Trung	Tích cực	Đang ảnh hưởng
4	Lộ trình Vắc Xin Covid 19 tích cực	Tích cực	Đang ảnh hưởng
5	Gói cứu trợ 1.900 tỷ được Quốc hội Mỹ thông qua	Tích cực	Chưa ảnh hưởng
Vĩ mô Việt Nam:			
1	Sửa đổi luật đầu tư – luật doanh nghiệp	Tích cực	Chưa ảnh hưởng
2	Nâng hạng thị trường sơ cấp FTSE Russell, tăng tỷ trọng trong rổ MSCI Frontier	Tích cực	Đang ảnh hưởng
3	Cổ phần hóa và thoái vốn DNNN	Tích cực	Đang ảnh hưởng
4	NHNN giảm lãi suất, CP đẩy mạnh đầu tư công	Tích cực	Đang ảnh hưởng
5	Việt Nam nằm trong danh sách thao túng tiền tệ, tỷ giá USD/VND giảm mạnh	Tích cực	Đang ảnh hưởng
6	Các FTAs: EVFTA, UKVFTA, RCEP ASEAN	Tích cực	Đang ảnh hưởng
7	Luật chứng khoán sửa đổi	Tích cực	Đang ảnh hưởng
8	Cho phép bán chứng khoán chờ về	Tích cực	Chưa ảnh hưởng

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	HPG	56.3	22.9	5/8/2020	30.5	20			145.9%	
2	VRE	30.6	33	18/02/2021	50	28	31	27/04/2021	-7.3%	Cắt lỗ
3	MWG	141.9	135	26/02/2021	170	131			5.1%	
4	KBC	36.8	39	3/3/2021	55	36.5			-5.6%	
5	CTG	39.65	40.6	1/4/2021	50	37.8			-2.3%	
6	ACB	34	33.4	1/4/2021	40	31.35			1.8%	
7	DHC	90.5	82.5	2/4/2021	100	80			9.7%	

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ CHÓT

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	REE	36.9	33.8	05-08-20	38	32.7	37.2	31-08-20	10.1%	Gần giá mục tiêu, KC mạnh
2	FPT	49.5	46.3	05-08-20	53	43.5	50.3	31-08-20	8.6%	Cổ tức 10% TM 17/08/20
3	VHC	38.1	36.6	13-08-20	34.3	23.5	38.8	31-08-20	6.0%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
4	CMX	14.9	13.64	13-08-20	19	14	15.2	31-08-20	11.4%	CP thưởng 10:1 ngày 26/08/2020
5	VCB	83.6	82	13-08-20	63	41.2	84.5	07-09-20	3.0%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
6	PHR	56.5	53.2	13-08-20	42	35	58	31-08-20	9.0%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
7	SJS	22.9	22.2	24-08-20	28	21	23	04-09-20	3.6%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
8	PLX	52.5	46.9	24-08-20	65	45	53.1	31-08-20	13.2%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
9	PVB	17.9	16.3	24-08-20	24	15	18.1	31-08-20	11.0%	Cổ tức 10% tiền mặt 24/09/2020
10	MBB	17.7	17.4	24-08-20	24	17	18.05	07-09-20	1.7%	CP có dấu hiệu suy yếu
11	PVD	11.3	10.55	24-08-20	19	10	11.55	04-09-20	9.5%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
12	PVS	12.7	12.2	24-08-20	24	11.5	12.9	04-09-20	5.7%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
13	CTD	76.2	78.2	24-08-20	111	75	76	01-09-20	-2.6%	Cổ tức 30% 28/08/2020, CP suy yếu
14	MSN	54.6	52.8	24-08-20	65	48.5	56.6	07-09-20	7.2%	CP có dấu hiệu suy yếu
15	GEX	25.95	21.3	25-08-20	28	20	25.95	07-09-20	21.8%	Đã tăng hơn 20% kể từ điểm mua
16	PLX	52.8	56	24/03/2021	73	55		15/04/2021	-5.7%	Cắt lỗ
17	GVR	25.5	28.25	2/4/2021	35	27		15/04/2021	-9.7%	Cắt lỗ
18	SZC	34.95	39.3	26/02/2021	50	35		22/04/2021	-11.1%	Cắt lỗ
19	CEO	9.9	10.9	3/3/2021	30	9.7		22/04/2021	-9.2%	Cắt lỗ
20	FMC	32	34	12/3/2021	41	32		22/04/2021	-5.9%	Cắt lỗ

THỐNG KÊ TRONG NGÀY

Ngày	Mã phái sinh	+/-	Mở cửa	Đóng cửa	Thấp nhất	Cao nhất	Khớp lệnh	
							Khối lượng (Hợp đồng)	Giá trị (tỷ VNĐ)
27/04/2021	VN30F2105	11 (0.88%)	1253.5	1265	1277.8	1253	253,877	
27/04/2021	VN30F2106	14 (1.12%)	710	723	732	1249	434	
27/04/2021	VN30F2109	5 (0.40%)	709.9	720	725.9	1254.2	86	
27/04/2021	VN30F2112	1.30 (0.10%)	710	716	724.8	1248.1	63	

TOP 5 TĂNG GIÁ HSX					TOP 5 GIẢM GIÁ HSX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)
TTF	7,04	+0,46/+6,99%	5.151.000		ROS	6,67	-0,50/-6,97%	46.913.600	
TSC	9,52	+0,62/+6,97%	5.391.700		NHA	30,15	-2,25/-6,94%	317	
HUB	23,85	+1,55/+6,95%	40.000		TMT	9,54	-0,71/-6,93%	41	
FUCVREIT	29,30	+1,90/+6,93%	4.200		YEG	24,90	-1,85/-6,92%	292	
TDG	4,17	+0,27/+6,92%	732.700		HQC	3,80	-0,28/-6,86%	26.689.100	

TOP 5 TĂNG GIÁ HNX					TOP 5 GIẢM GIÁ HNX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)
SDG	38,50	+3,50/+10,00%	300		DIH	23,40	-2,60/-10,00%	6	
VIE	8,80	+0,80/+10,00%	1		GMX	27,00	-3,00/-10,00%	100	
ACM	3,30	+0,30/+10,00%	2.169.500		SVN	4,50	-0,50/-10,00%	181	
QHD	42,30	+3,80/+9,87%	4		ADC	23,50	-2,60/-9,96%	100	
PPE	13,40	+1,20/+9,84%	1		GDW	35,50	-3,90/-9,90%	200	

TOP MUA RÒNG HSX					TOP BÁN RÒNG HSX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)
HPG	56,30	+1,20/+2,18%	3.132.400	173.689.537	VPB	53,20	+0,20/+0,38%	-2.220.300	-116.395.537
NVL	121,50	+7,10/+6,21%	810	96.657.432	CTG	39,65	-0,05/-0,13%	-1.427.600	-56.644.628
MSN	98,00	+3,00/+3,16%	906	87.280.466	MBB	29,60	0,00/0,00%	-1.477.500	-43.857.161
STB	23,10	+0,55/+2,44%	3.482.000	79.686.862	PLX	48,60	-1,35/-2,70%	-601	-29.597.203
VHM	100,00	+0,40/+0,40%	772	77.171.410	BID	40,35	-0,15/-0,37%	-507	-20.557.344

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)**Hội sở Hồ Chí Minh**

Tòa nhà Central Park, lầu 1, 117 - 119 - 121 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: **(84-8) 62556586** Fax: **(84-8) 62556580**

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 9B, Tòa nhà Leadvisor place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: **(84-4) 39288222** – Ext: **117** Fax: **(84-4) 39338222**

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.